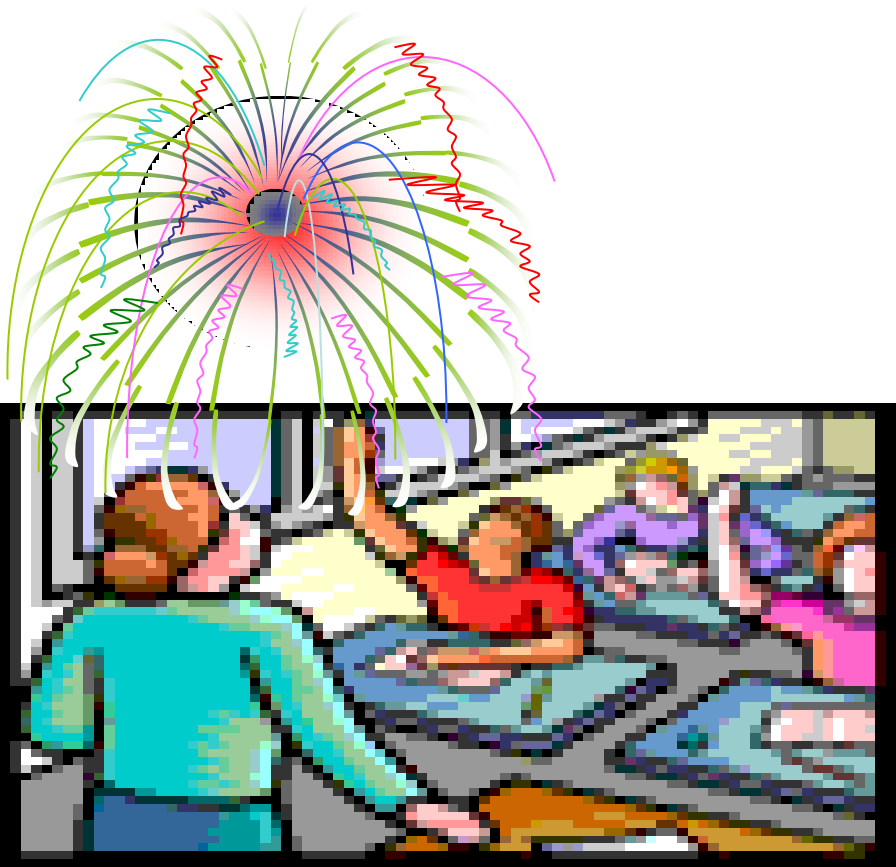


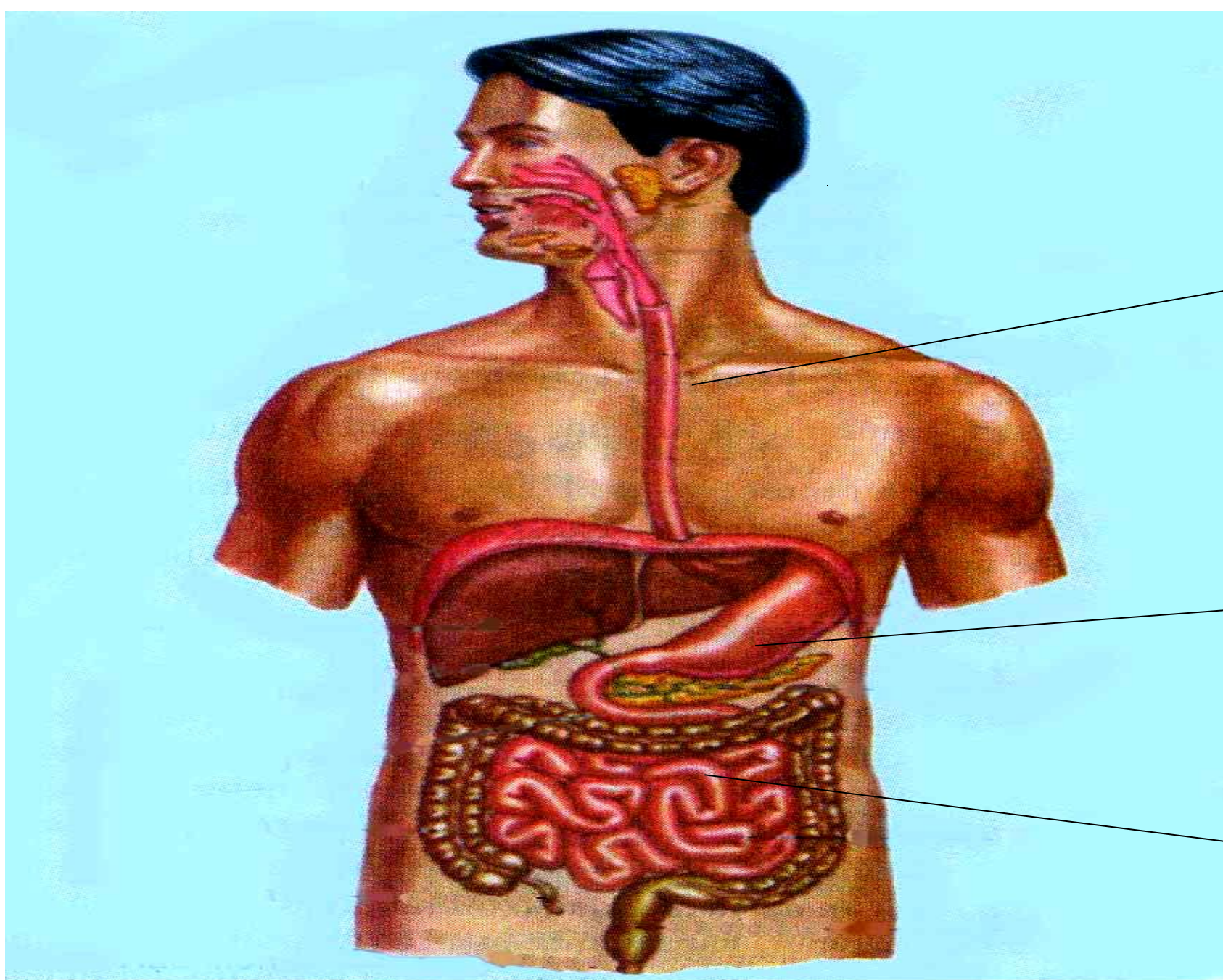
BÀI GIẢNG SINH 8

CHỦ ĐỀ: TIÊU HOÁ (TT) BÀI 27: TIÊU HÓA Ở DẠ DÀY



CHỦ ĐỀ: TIÊU HOÁ
BÀI 27: TIÊU HÓA Ở DẠ DÀY





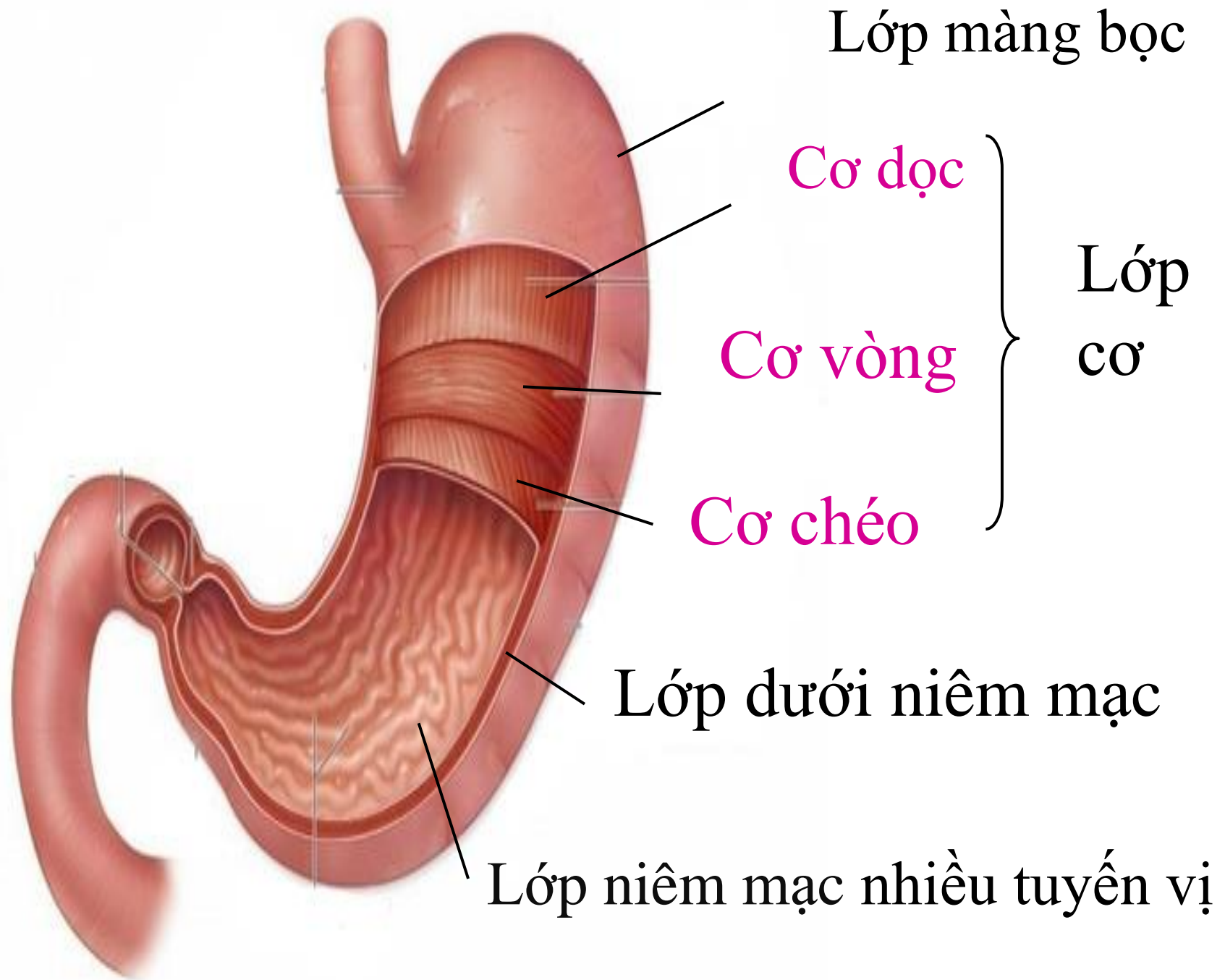
Thực quản

Dạ dày

Ruột non

Hình 24-3. Sơ đồ các cơ quan trong hệ tiêu hoá của cơ thể người

Cấu
tạo
của
thành
dạ
dày?

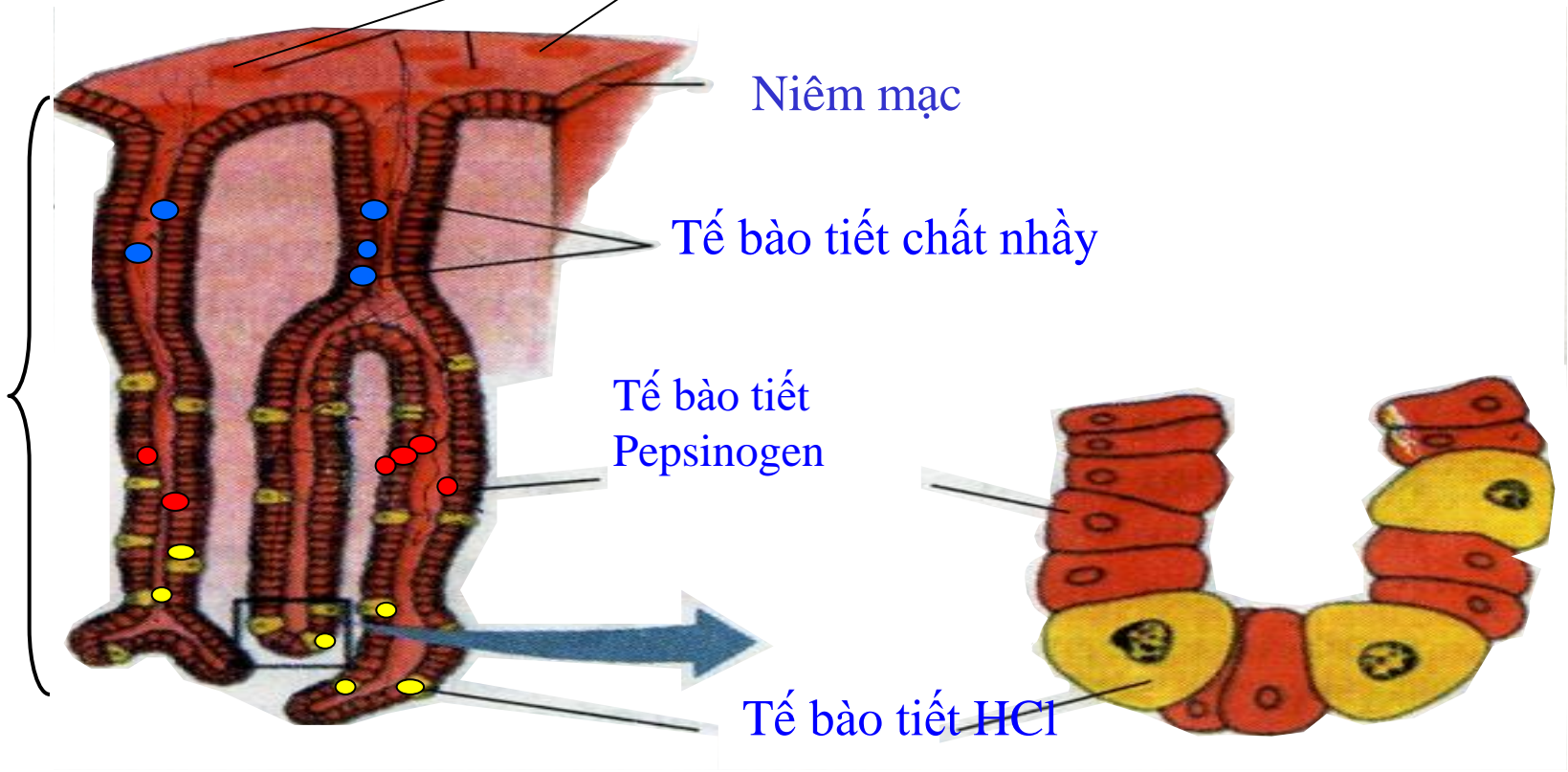


Sản phẩm
tiết của
tuyến vị

- Axit Clohidric (HCl)
- Pepsinogen
- Chất nhầy

Các lỗ trên bề mặt lớp niêm mạc

Tuyến vị



Niêm mạc

Tế bào tiết chất nhầy

Tế bào tiết Pepsinogen

Tế bào tiết HCl

Lớp niêm mạc

Bài 27: TIÊU HÓA Ở DẠ DÀY

I. Cấu tạo của dạ dày:



- Dạ dày hình túi, dung tích 3 lít.

- Thành dạ dày có 4 lớp:

+ Lớp màng bọc

+ Lớp cơ rất dày, khỏe

+ Lớp dưới niêm mạc

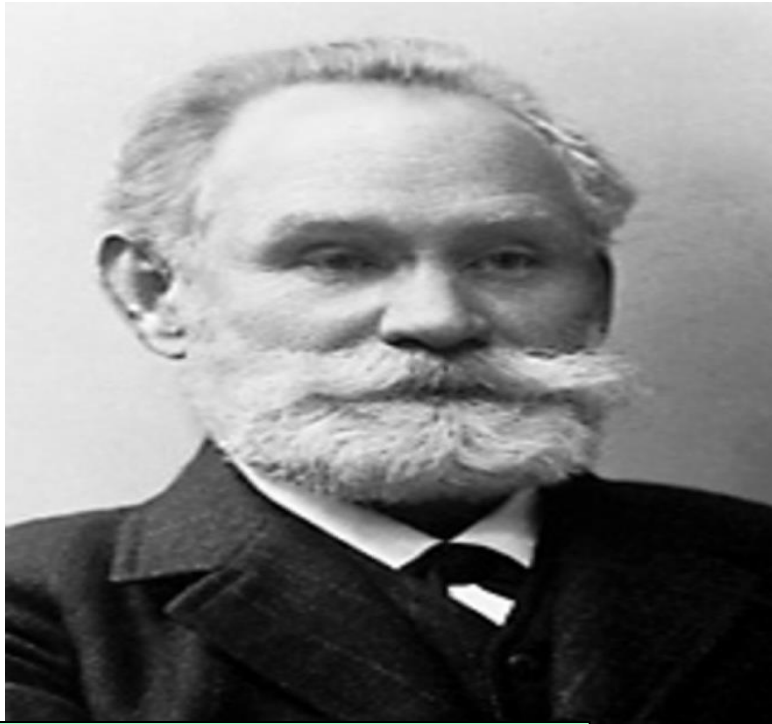
+ Lớp niêm mạc có nhiều tuyến tiết dịch vị.

Bài 27: TIÊU HÓA Ở DẠ DÀY

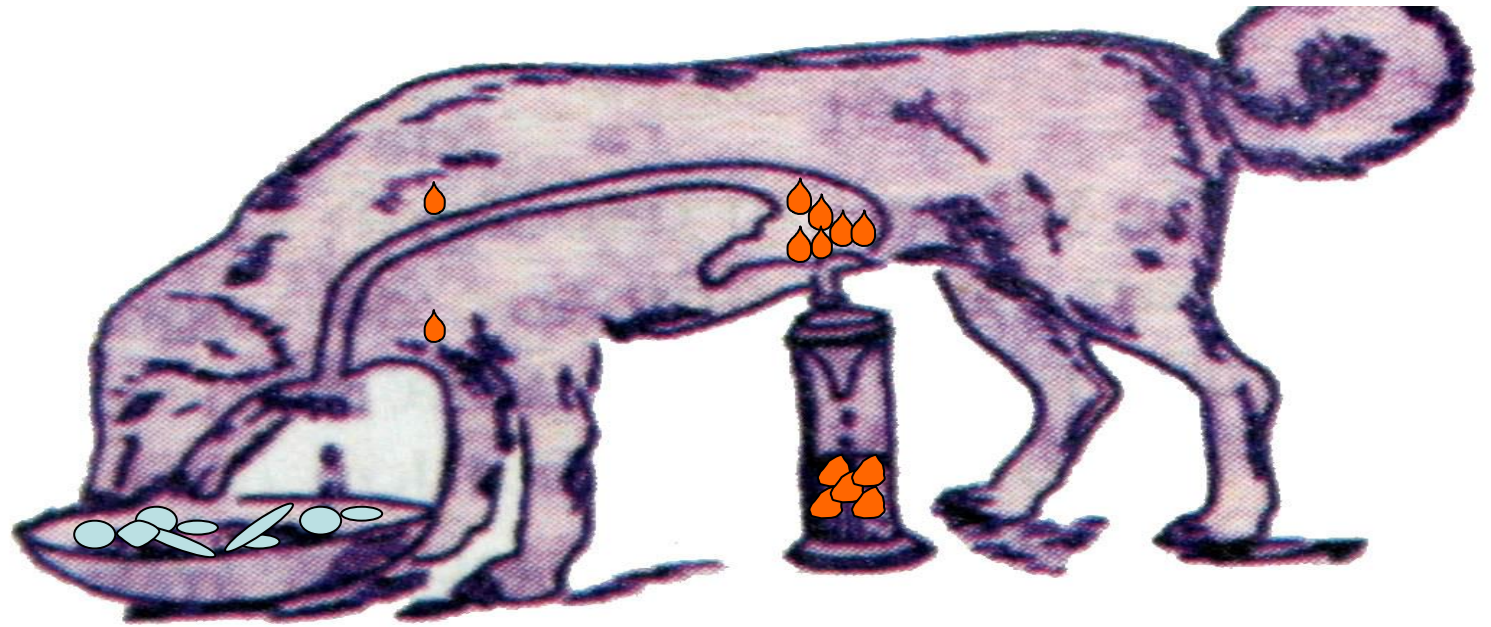
I. Cấu tạo của dạ dày:

II. Tiêu hóa ở dạ dày:

I.P.Paplôp – Nhà sinh lí học người Nga, đã thực hiện thí nghiệm “Bữa ăn giả” ở con chó có lỗ dò thực quản. (hình 27.2)

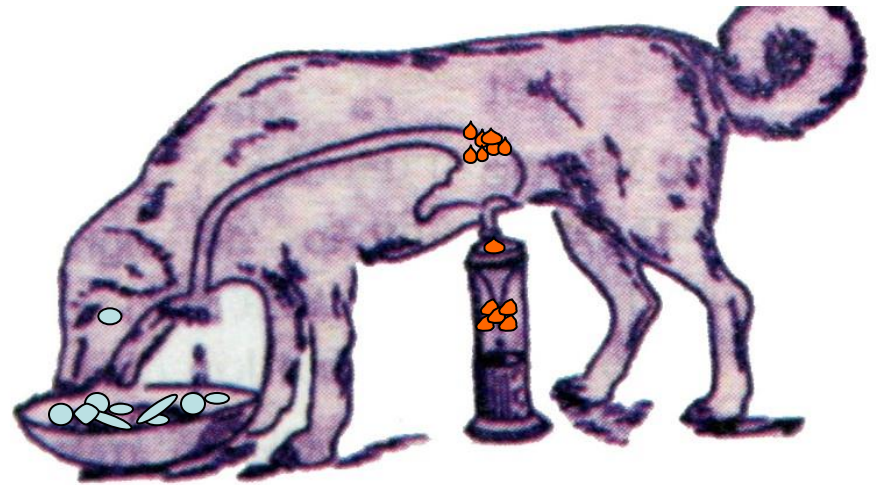


Ivan petrovich Paplop (1849 -1936)



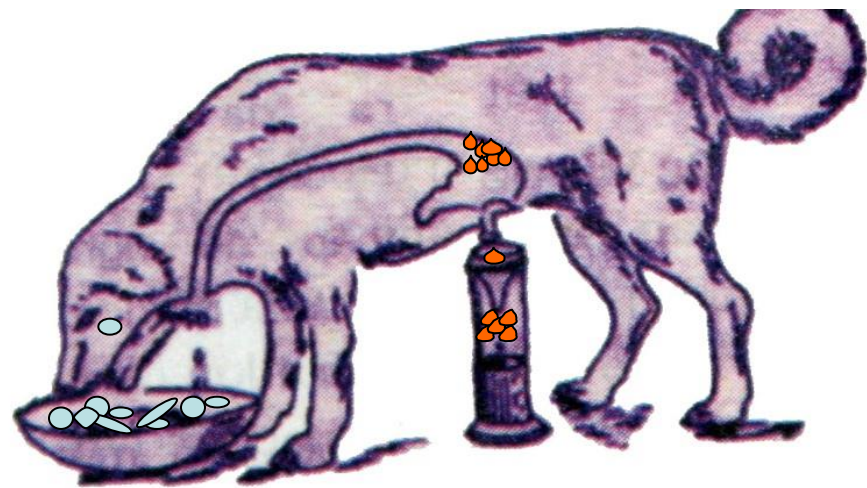


Khi thức ăn chạm vào lưỡi hay chạm niêm mạc của dạ dày thì gây ra phản xạ tiết dịch vị.



4.2.2. Phản xạ tiết dịch vị

Hãy cho biết
thành phần
của dịch vị?

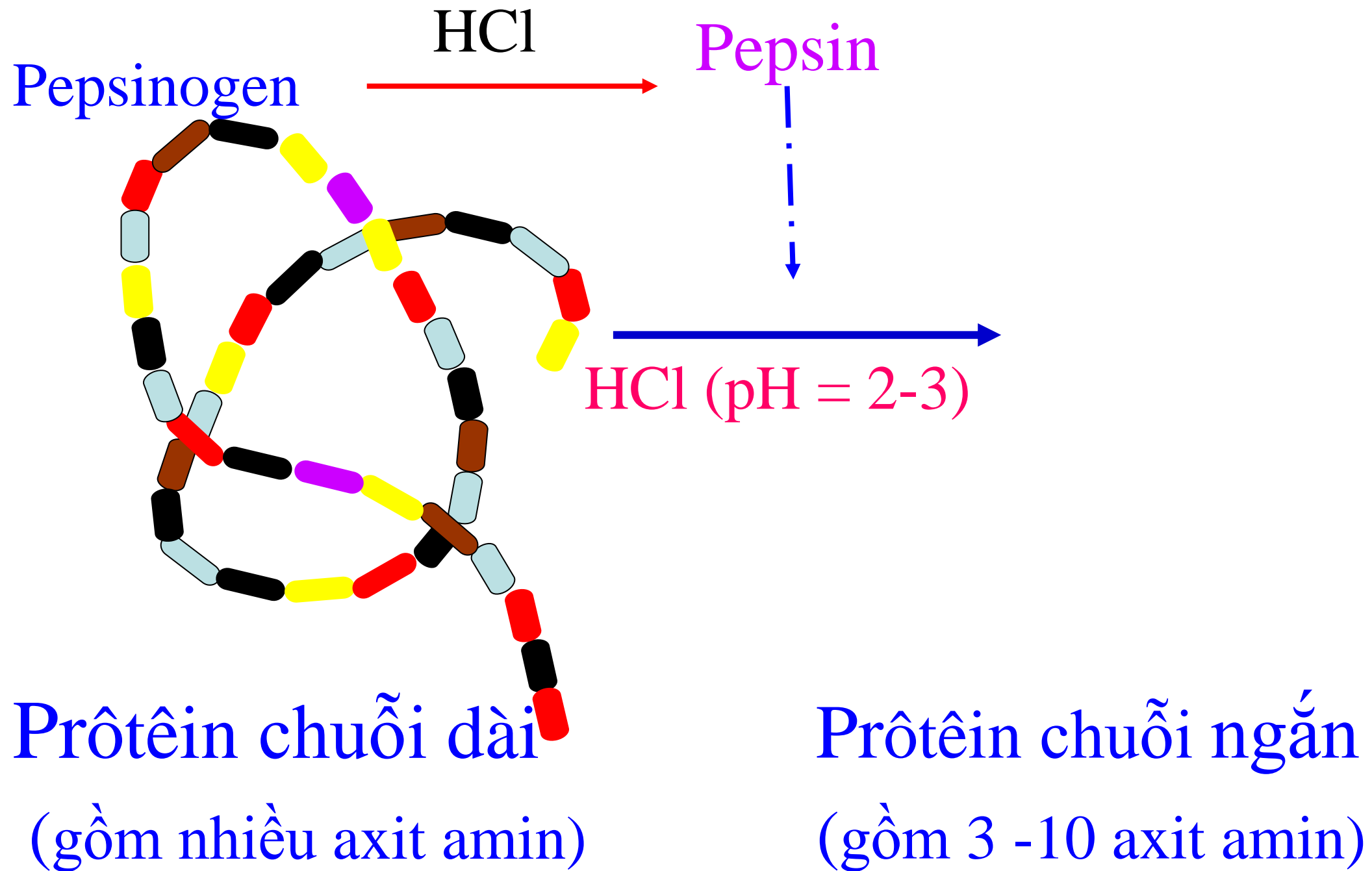


http://www.dogandcat.com

- Nước 95%
 - Enzim pepsin
 - Axít clohidric (HCl)
 - Chất nhầy
- } 5%

Dịch vị





Pepsinogen

HCl

Pepsin

HCl (pH = 2-3)

Prôtêin chuỗi dài
(gồm nhiều axit amin)

Prôtêin chuỗi ngắn
(gồm 3 -10 axit amin)

Hoàn thành bảng bằng những cụm từ sau :

1. Hoạt động của Enzim pepsin

2. Sự co bóp của dạ dày

3. Sự tiết dịch vị

4. Các lớp cơ của dạ dày

5. Enzim pepsin

6. Tuyến vị

7. Phân cắt Prôtêin chuỗi dài thành các chuỗi ngắn (3-10 axit amin)

8. Hoà loãng thức ăn

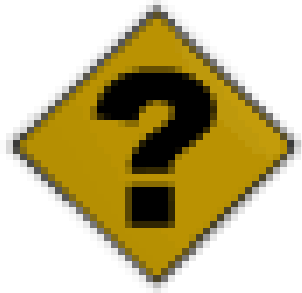
9. Đảo trộn thức ăn thấm đều dịch vị

Biến đổi TĂ ở dạ dày	Các hoạt động tham gia	Cơ quan hay tế bào thực hiện	Tác dụng của hoạt động
Biến đổi lí học	A	B	C
Biến đổi hoá học	D	E	F



Ở dạ dày Protein trong thức ăn bị dịch vị phân huỷ nhưng tại sao prôtêin của lớp niêm mạc dạ dày lại được bảo vệ và không bị phân huỷ ?

→ Nhờ chất nhầy do tuyến vị tiết ra. Các chất nhầy phủ lên bề mặt niêm mạc, ngăn cách các tế bào niêm mạc với pepsin.

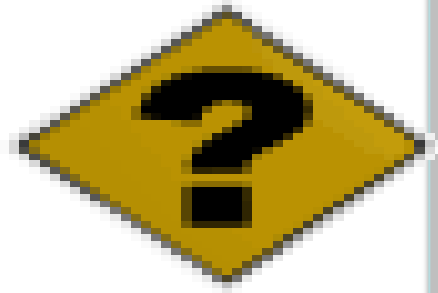


Loại thức ăn gluxit và lipit được tiêu hoá trong dạ dày như thế nào?

→ + Thức ăn Gluxit được tiêu hóa một phần nhỏ ở giai đoạn đầu khi thức ăn chưa trộn đều với dịch vị (không lâu).

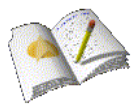
+ Lipit không được tiêu hoá trong dạ dày vì trong dịch vị không có enzym tiêu hóa lipit.

Ở dạ dày thức ăn được lưu giữ khoảng 3-6 giờ, sau khi được nhào trộn thấm đều dịch vị, chúng được đẩy xuống ruột non



**Sự đẩy thức ăn xuống ruột non
nhờ hoạt động của các cơ quan,
bộ phận nào ?**

**→ Nhờ hoạt động co của các cơ dạ
dày và sự co của cơ vòng ở môn vị.**



Bài 27: TIÊU HÓA Ở DẠ DÀY

II. Tiêu hóa ở dạ dày:

- **Biến đổi lý học:** Thức ăn được làm nhuyễn, đảo trộn cho thấm đều dịch vị.

- **Biến đổi hóa học:**

+Enzim Pepsin phân cắt protein trong thức ăn thành các protein chuỗi ngắn (3 -10 axit amin).

+ Một phần nhỏ tinh bột chín tiếp tục được phân giải thành đường mantôzơ nhờ enzim amilaza đã được trộn ở khoang miệng.

Nóng rất
thượng vị

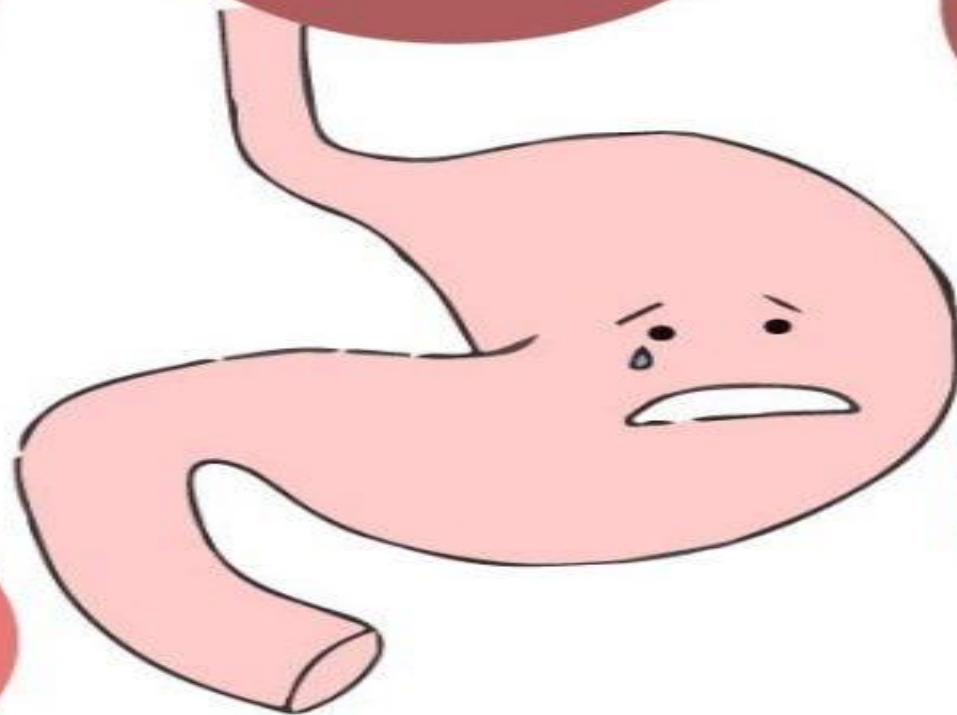
Đầy bụng,
khó tiêu

Đau vùng
thượng vị

Chán ăn,
sụt cân

Ợ hơi,
ợ chua

Buồn nôn, nôn,
táo bón
hoặc tiêu chảy



Triệu chứng viêm loét dạ dày -



Các nguyên nhân gây bệnh dạ dày thường gặp là gì?

- *Lạm dụng bia rượu*: Đây là nguyên nhân gây đau dạ dày phần lớn ở nam giới.
- *Chế độ ăn uống chưa hợp lý*
- *Lạm dụng thuốc giảm đau, chống viêm*
- *Thức khuya, Stress*
- *Nhiễm vi khuẩn HP (Helicobacter Pylori) ...*

Vi khuẩn HP rất dễ lây lan qua đường tiêu hóa. Bởi chúng có trong nước bọt, mảng bám răng nên tỉ lệ lây nhiễm khá cao, riêng ở Việt Nam con số này lên đến 70%. Khi xâm nhập được vào dạ dày, chúng gây tổn thương niêm mạc dạ dày bằng cách phá hủy lớp nhày bảo vệ niêm mạc đồng thời sản sinh ra các độc tố làm tổn thương các tế bào niêm mạc từ đó mà gây ra viêm, loét..

BIẾN CHỨNG ĐAU DẠ DÀY



UNG THƯ DẠ DÀY



XUẤT HUYẾT DẠ DÀY



VIÊM DẠ DÀY MÃN TÍNH



HỆP MÔN VỊ

Thaythuocquaban.com



Biện pháp phòng bệnh đau dạ dày

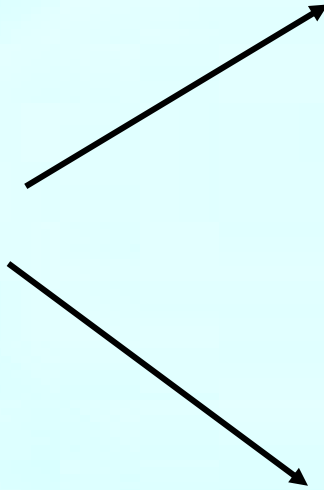
- ✓ Điều chỉnh thói quen ăn uống: Ăn chín, uống sôi, không bỏ bữa hay ăn trễ giờ; ăn chậm, nhai kỹ.
- ✓ Hạn chế các loại đồ chua, cay, nóng, chứa nhiều axit và chất kích thích
- ✓ Hạn chế sử dụng thuốc giảm đau, chống viêm.
- ✓ Duy trì cân nặng hợp lý.
- ✓ Tránh xa stress
- ✓ Không thức khuya...

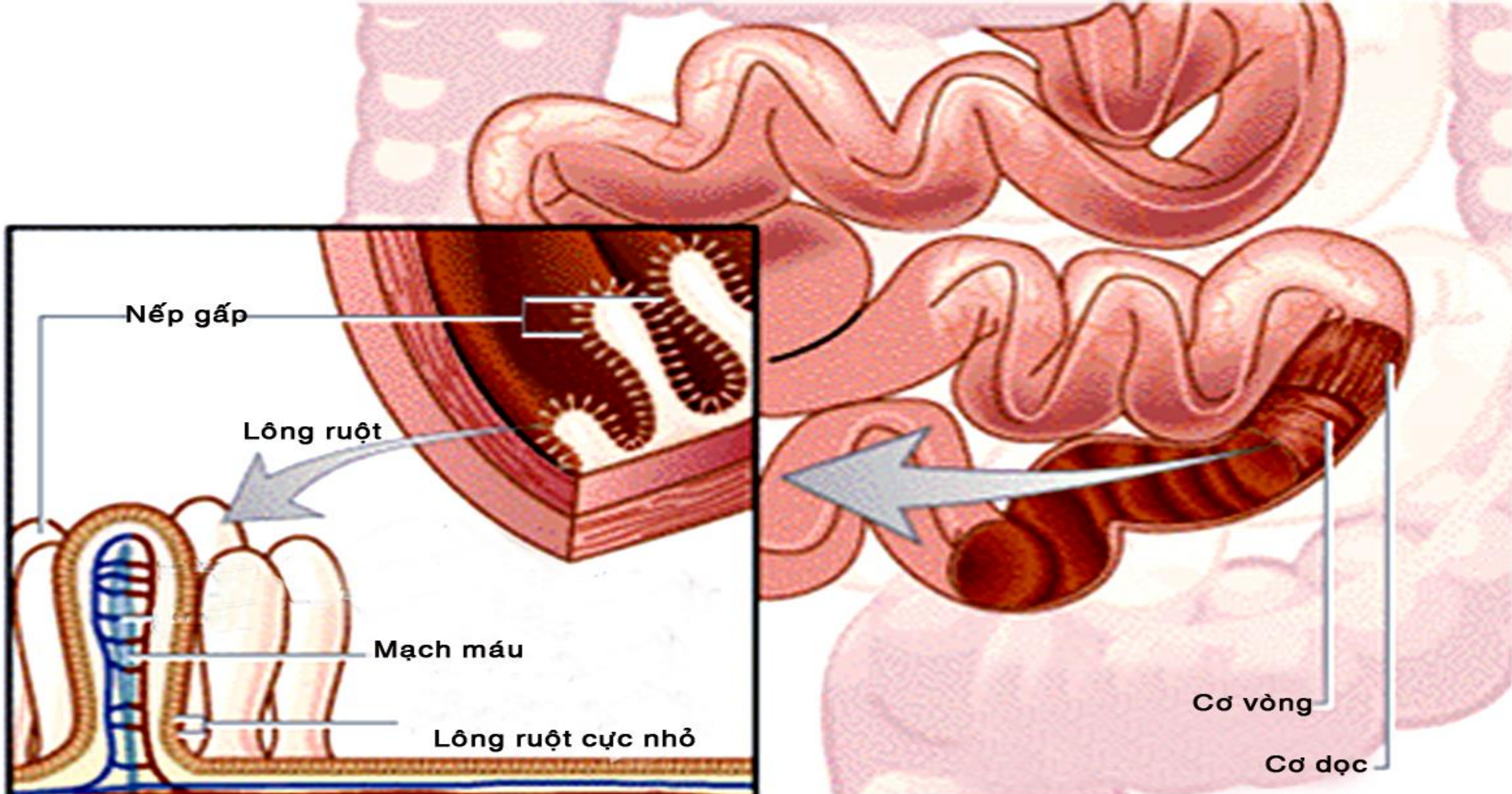
Bài 28: TIÊU HÓA Ở RUỘT NON

Nội dung bài học

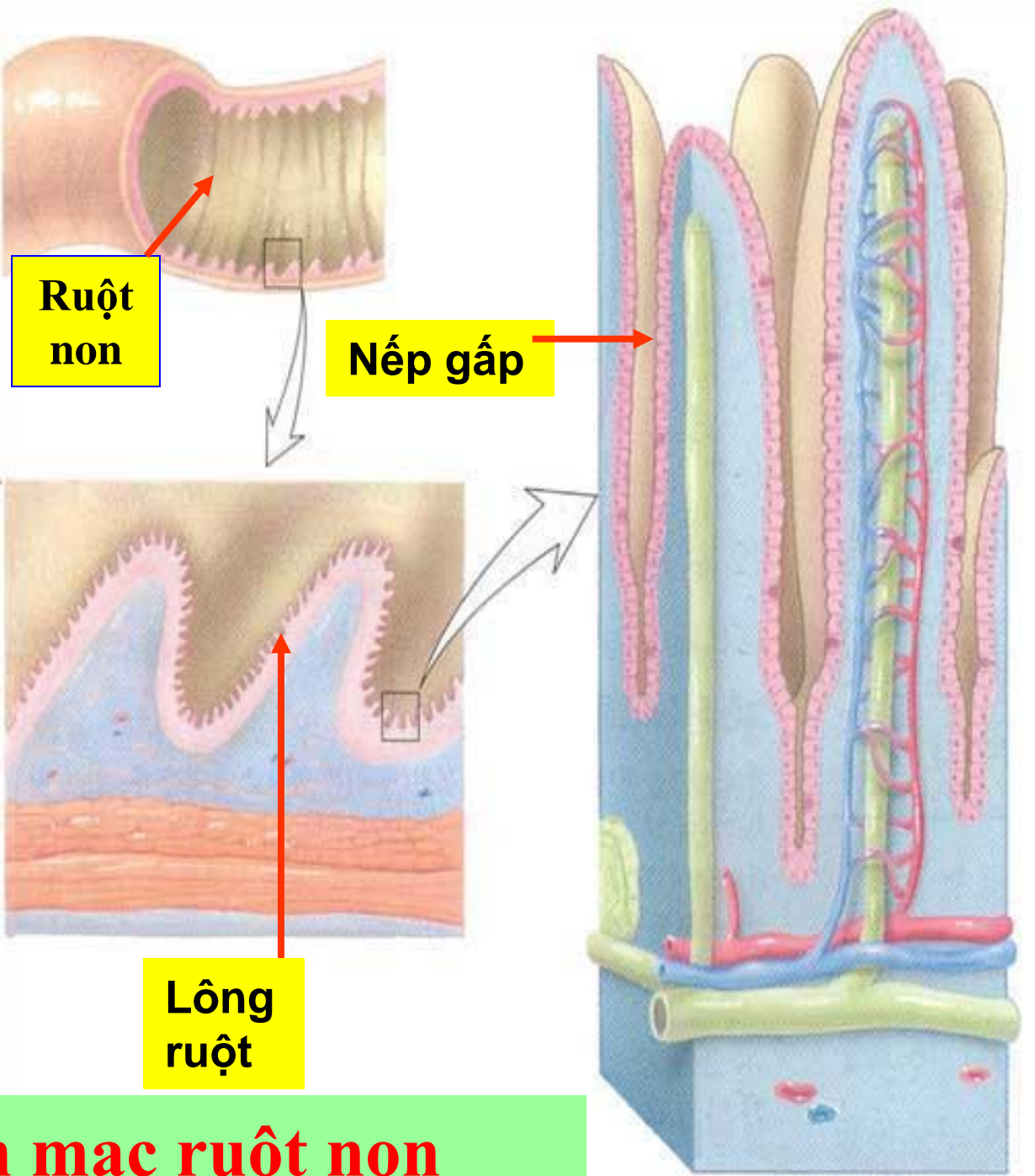
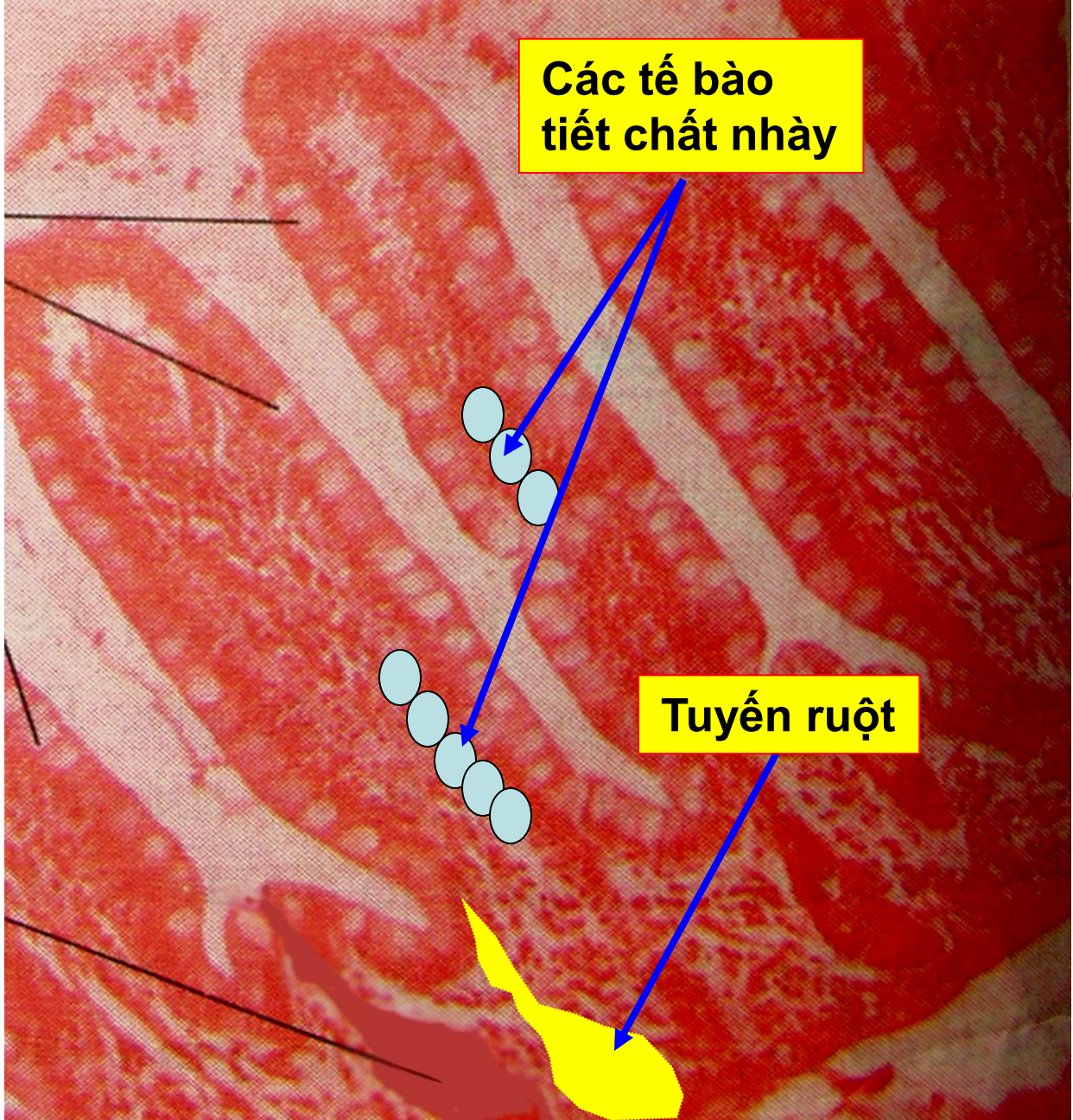
Ruột non

Tiêu hóa ở ruột non





Cấu tạo của thành ruột non và các lông ruột

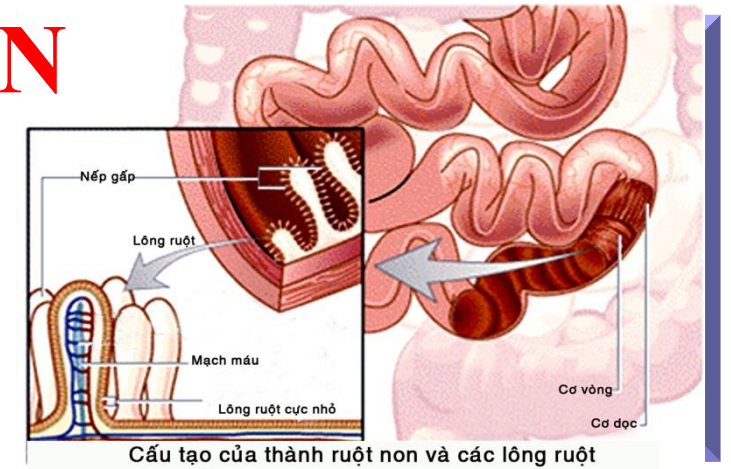


Cấu tạo của ruột non và niêm mạc ruột non

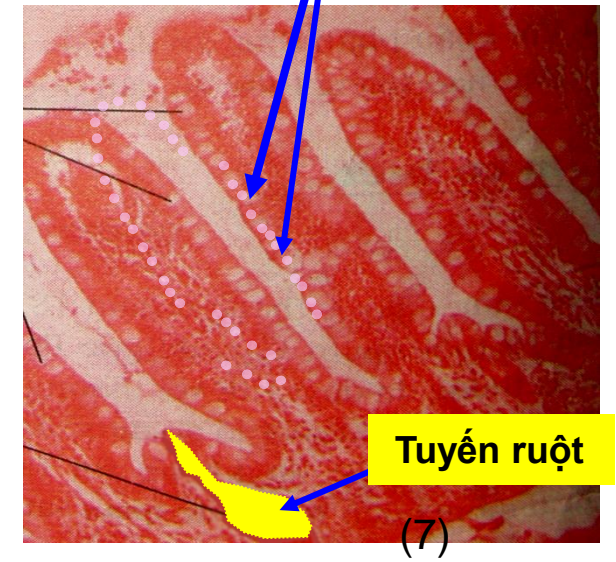
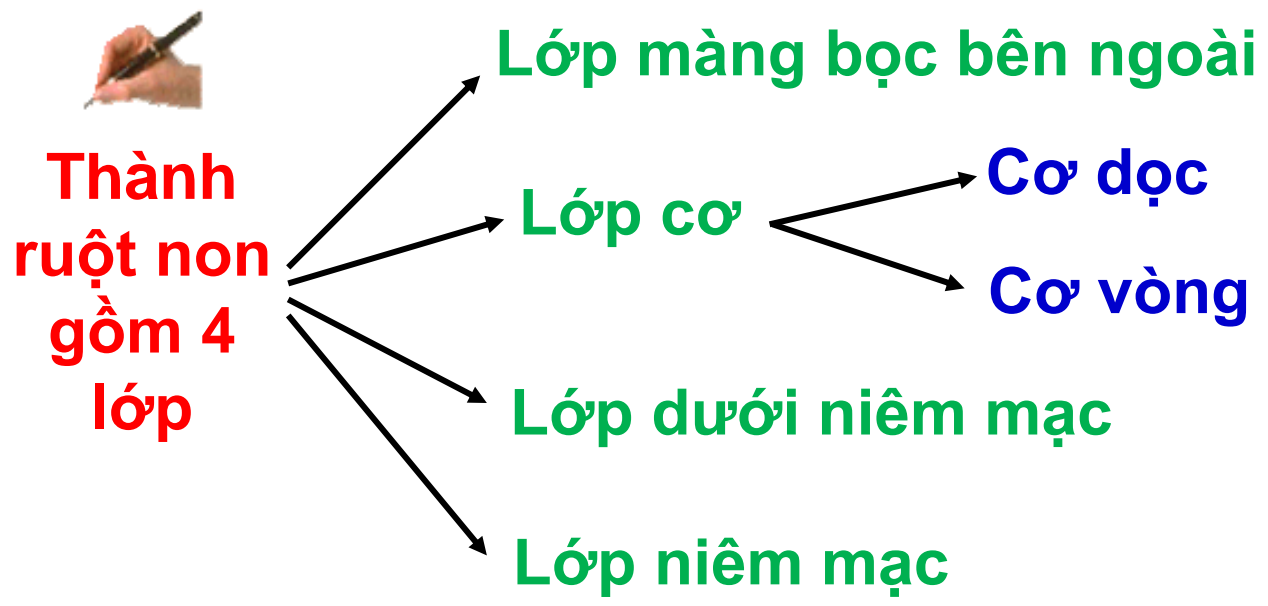
Bài 28: TIÊU HÓA Ở RUỘT NON

I. Ruột non.

Quan sát hình, nghiên cứu thông tin SGK trang 90 và cho biết thành ruột non được cấu tạo gồm mấy lớp? Kể tên và nêu đặc điểm từng lớp.



Các tế bào tiết chất nhầy



H 28.2. Ảnh tiêu bản lớp niêm mạc ruột non với các tuyến ruột và tế bào tiết chất nhầy

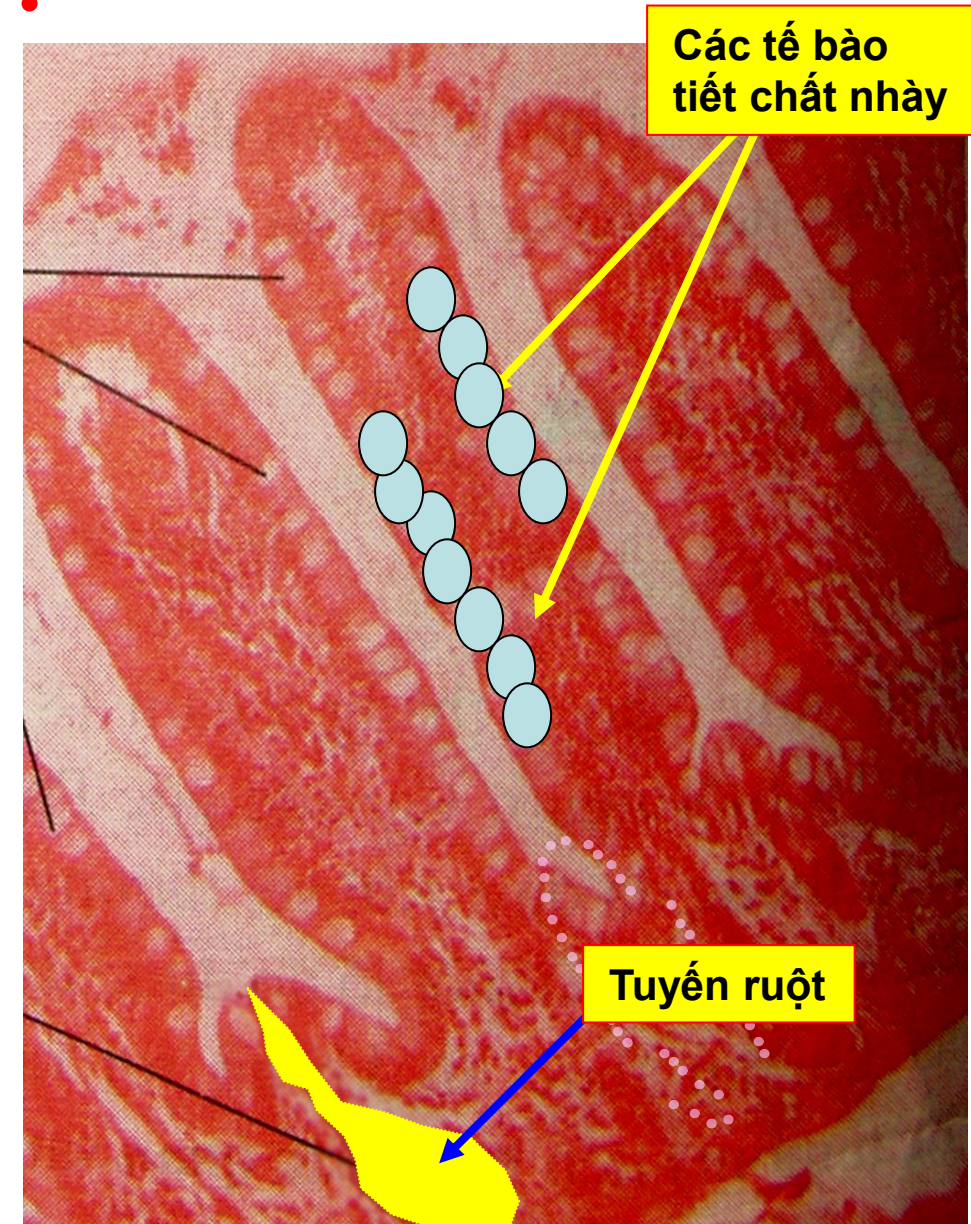
Bài 28: TIÊU HÓA Ở RUỘT NON

I. Ruột non.

Lớp niêm mạc và lớp dưới niêm mạc ruột non có đặc điểm gì?

- Lớp niêm mạc ruột non có nhiều tuyến ruột tiết dịch ruột và các tế bào tiết chất nhày.

- Lớp dưới niêm mạc có nhiều nếp gấp.



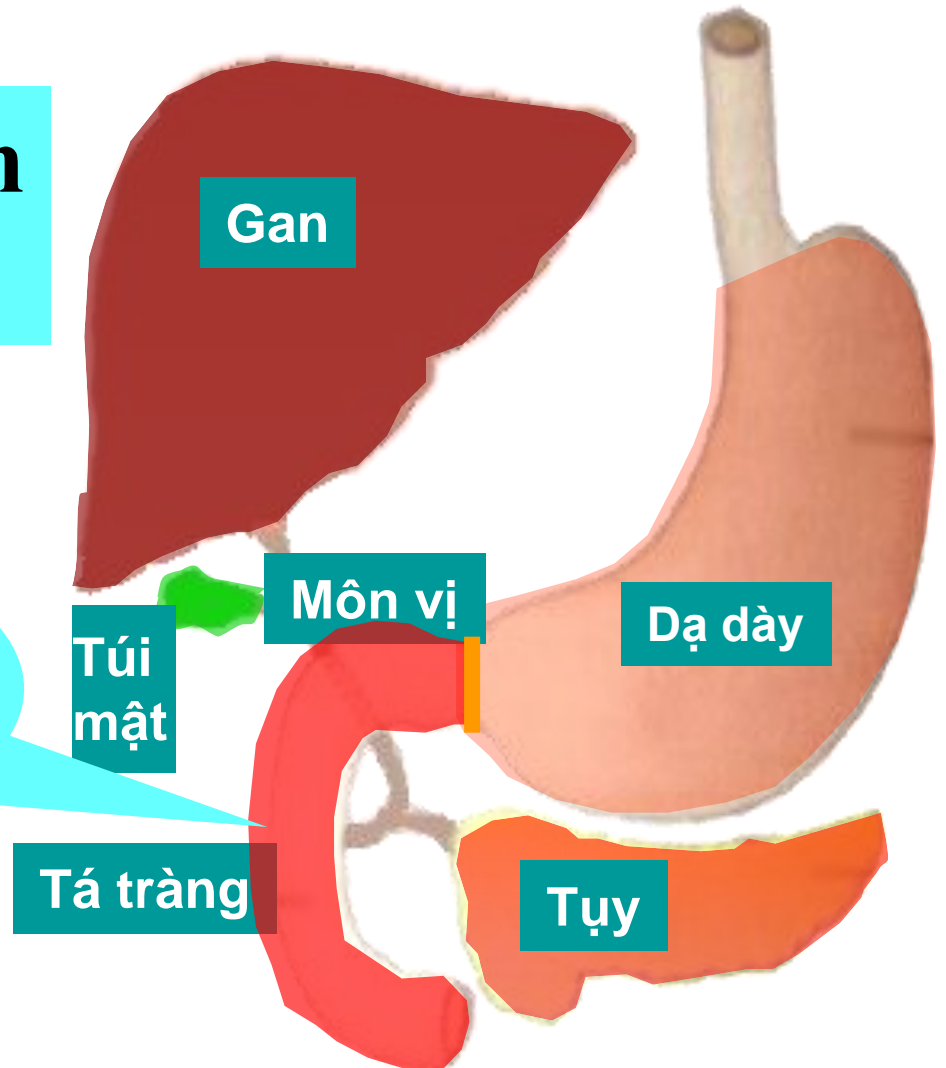
Bài 28: TIÊU HÓA Ở RUỘT NON

I. Ruột non.



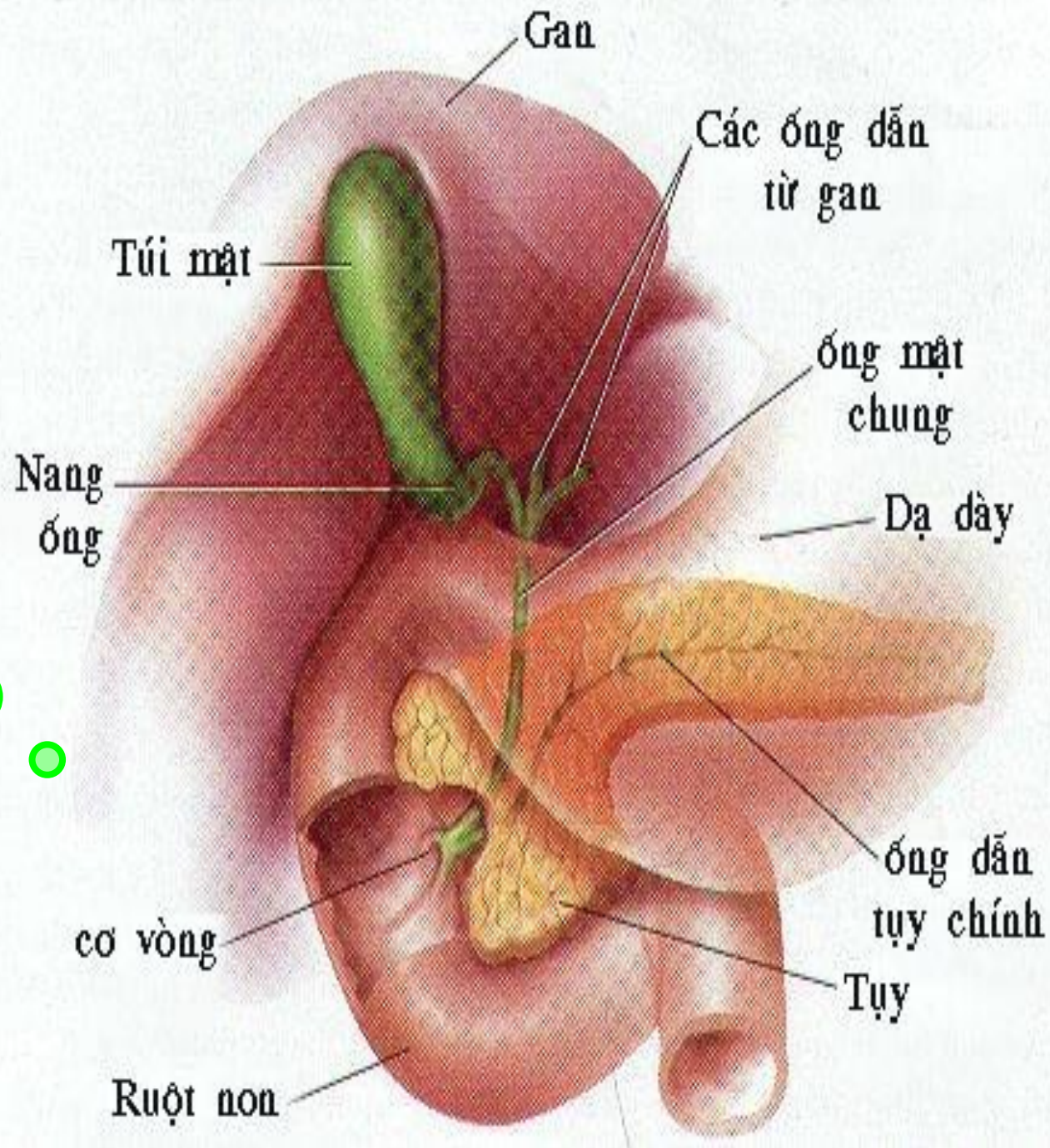
Tá tràng có dịch tụy và dịch mật cùng đổ vào.

Tá tràng có đặc điểm gì ?



Theo em, các tuyến tiêu hóa: tụy, gan và ruột có tác dụng gì trong việc tiêu hóa thức ăn ?

Vậy ta cần làm gì để bảo vệ cho hệ tiêu hóa của mình được khỏe mạnh?



Trong ống tiêu hóa có các tuyến (*gan, tụy, ruột*) tiết dịch tham gia vào quá trình tiêu hóa thức ăn, do đó chúng ta cần phải có cách ăn uống và sinh hoạt điều độ khoa học:

- Không ăn các thức ăn cay nóng, thức ăn bị ôi thiu, thức ăn không hợp vệ sinh,...
- Ăn thức ăn quá mặn hoặc quá chua.
- Thức ăn quá nhiều chất béo.
- Không nên làm việc nặng hoặc chơi thể thao ngay sau khi ăn no. Nên vận động nhẹ. ...



Bài 28: TIÊU HÓA Ở RUỘT NON



II. Tiêu hóa ở ruột non.

Câu 1: Thức ăn xuống tới ruột non còn chịu sự biến đổi lí học nữa không? Nếu có thì biểu hiện như thế nào?

Câu 2: Sự biến đổi hóa học ở ruột non được thực hiện với những loại chất nào trong thức ăn ? Sản phẩm sau khi được biến đổi hóa học là gì ?

Câu 3: Lớp cơ ở thành ruột non có vai trò như thế nào ? Theo em trong 2 loại biến đổi trên ở ruột non thì biến đổi nào là chủ yếu và quan trọng hơn?

Câu 4: Nếu thức ăn ở ruột non không được biến đổi hết thì sẽ như thế nào? Như vậy để thức ăn biến đổi hoàn toàn chúng ta cần phải làm gì ?

Câu 1: Thức ăn xuống tới ruột non còn chịu sự biến đổi lí học nữa không ? Nếu có thì biểu hiện như thế nào ?

Thức ăn xuống tới ruột non vẫn còn chịu sự biến đổi lí học.

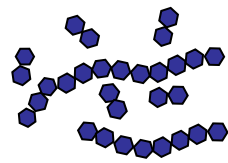
Biểu hiện:

- + Thức ăn được hoà loãng và trộn đều các dịch tiêu hoá (dịch mật, dịch tụy và dịch ruột).
- + Các khối lipit được các muối mật len lỏi vào và tách chúng thành những giọt lipit nhỏ biệt lập với nhau.
- + Các lớp cơ trên thành ruột non nhào trộn thức ăn cho ngấm đều dịch tiêu hoá và tạo lực đẩy thức ăn xuống các phần tiếp theo.

Câu 2: Sự biến đổi hóa học ở ruột non được thực hiện với những loại chất nào trong thức ăn ? Sản phẩm sau khi được biến đổi hóa học là gì ?

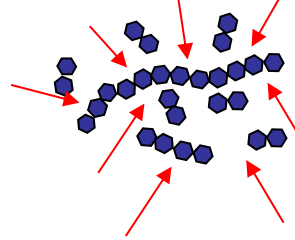
- Sự biến đổi hoá học của ruột non được thực hiện đối với những chất: **Gluxit** (tinh bột, đường đôi), **Prôtêin** và **Lipit**.
- Sản phẩm sau khi được biến đổi hóa học là:

Tinh bột và đường đôi



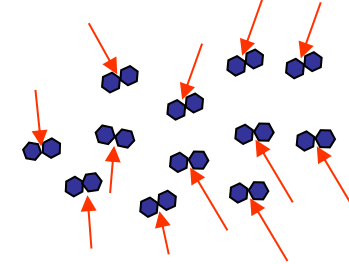
Amilaza

Đường đôi

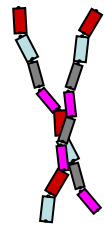


Mantaza

Đường đơn

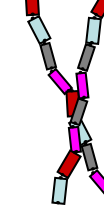


Prôtêin



Pepsin

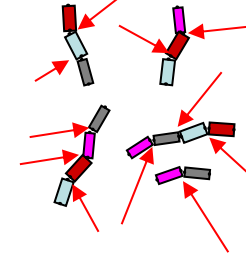
Peptit



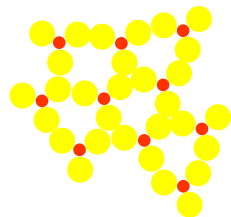
Tripsin

Êripsin

Axit Amin

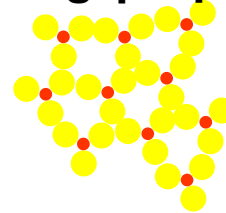


Lipit



Dịch mật

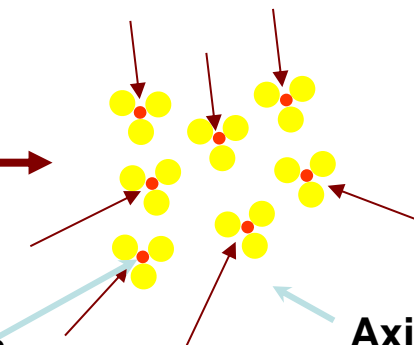
Các giọt lipit nhỏ



Lipaza

Glixêrin

Axit béo



Axit Nuclêic

Nuclêaza

Các thành phần của Nuclêôtit

Câu 3: Lớp cơ ở thành ruột non có vai trò như thế nào ? Theo em trong 2 loại biến đổi trên ở ruột non thì biến đổi nào là chủ yếu và quan trọng hơn?

- Nhào trộn thức ăn cho ngấm đều dịch tiêu hoá.
- Tạo lực đẩy thức ăn xuống các phần tiếp theo của ruột.
- Biến đổi hoá học là chủ yếu và quan trọng hơn vì đến ruột non thức ăn được biến đổi từ phức tạp thành các chất dinh dưỡng mà cơ thể hấp thụ được

Câu 4: Nếu thức ăn ở ruột non không được biến đổi hết thì sẽ như thế nào?
Như vậy để thức ăn biến đổi hoàn toàn chúng ta cần phải làm gì ?

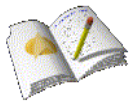
- * Nếu thức ăn không được tiêu hóa ở ruột non sẽ được thải ra ngoài qua ống tiêu hóa.
- * Để thức ăn biến đổi hoàn toàn chúng ta cần phải nhai kĩ.

Tóm tắt quá trình biến đổi thức ăn ở ruột non

Biến đổi thức ăn ở ruột non	Hoạt động tham gia	Cơ quan, tế bào thực hiện	Tác dụng của hoạt động
<p style="text-align: center;">Biến đổi lí học</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tiết dịch - Sự co bóp . - Sự phân cắt Lipit. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyến tụy, tuyến ruột, tuyến gan. - Thành ruột non. - Muối mật. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hòa loãng thức ăn. - Đảo trộn thức ăn làm thức ăn thấm dấm dịch tiêu hóa. - Phân cắt nhỏ Lipit.
<p style="text-align: center;">Biến đổi hóa học</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Enzim tác động lên tinh bột. - Enzim tác động lên Prôtêin. - Enzim tác động lên Lipit. - Enzim tác động lên Nuclêic. 	<ul style="list-style-type: none"> - amilaza, mantaza - Pepsin, tripsin, êripsin - Lipaza - Nucleaza 	<ul style="list-style-type: none"> - Tinh bột và đường đôi → đường đơn. -Prôtêin → Axit amin. - Lipit (giọt nhỏ) → Axit béo và Grixêrin. - Axit Nuclêic → thành phần Nuclêôtit.

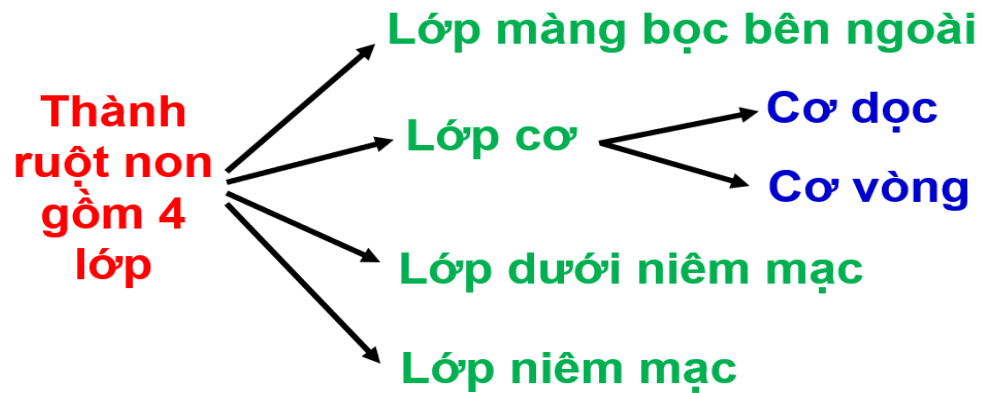
Tóm tắt quá trình biến đổi thức ăn trong ống tiêu hóa ở người

Nơi tiêu hóa	Biến đổi lí học	Biến đổi hóa học
Khoang miệng	<ul style="list-style-type: none"> - Tiết nước bọt - Nhai - Đảo trộn thức ăn - Tạo viên thức ăn 	Tinh bột chín $\xrightarrow{\text{Amilaza}}$ Đường đôi
Dạ dày	<ul style="list-style-type: none"> - Tiết dịch vị - Co bóp dạ dày 	Prôtêin (chuỗi dài) $\xrightarrow{\text{Pepsin}}$ Prôtêin (chuỗi ngắn)
Ruột non	<ul style="list-style-type: none"> - Tiết dịch - Muối mật tách Lipit thành những giọt nhỏ tạo nhũ tương - Sự co bóp của ruột non 	<ul style="list-style-type: none"> - Tinh bột, đường đôi $\xrightarrow{\text{Mantaza}}$ Đường đơn - Prôtêin $\xrightarrow{\text{Tripsin, êripsin}}$ Axit amin - Lipit $\xrightarrow{\text{Lipaza}}$ Axit béo và Gli xêrin - Axit Nuclêic $\xrightarrow{\text{Nuclêaza}}$ Các thành phần của Nuclêôtít



Bài 28: TIÊU HÓA Ở RUỘT NON

I. Ruột non.



- Lớp niêm mạc ruột non có nhiều tuyến ruột tiết dịch ruột và các tế bào tiết chất nhày.

- Lớp dưới niêm mạc có nhiều nếp gấp.

Tá tràng có dịch tụy và dịch mật cùng đổ vào.

II. Tiêu hóa ở ruột non.

Tóm tắt quá trình biến đổi thức ăn ở ruột non

Biến đổi thức ăn ở ruột non	Hoạt động tham gia	Cơ quan, tế bào thực hiện	Tác dụng của hoạt động
Biến đổi lí học	- Tiết dịch - Sự co bóp. - Sự phân cắt Lipit.	- Tuyến tụy, tuyến ruột, tuyến gan. - Thành ruột non. - Muối mật.	- Hòa loãng thức ăn. - Đảo trộn thức ăn làm thức ăn thấm đẫm dịch tiêu hóa. - Phân cắt nhỏ Lipit.
Biến đổi hóa học	- Enzim tác động lên tinh bột. - Enzim tác động lên Prôtêin. - Enzim tác động lên Lipit. - Enzim tác động lên Nuclêic.	- amilaza, mantaza - Pepsin, tripsin, êripsin - Lipaza - Nucleaza	- Tinh bột và đường đôi → đường đơn. - Prôtêin → Axit amin. - Lipit (giọt nhỏ) → Axit béo và Grixêrin. - Axit Nuclêic → thành phần Nuclêôtit.

DẶN DÒ

- Hoàn thành ND bài học.
- Thực hiện Luyện tập tuần 14.

